**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | | **MỨC ĐỘ** | **MÔ TẢ** |
| **Văn bản** | Tục ngữ về con người và xã hội | *Nhận biết:* | - Nhận diện các câu tục ngữ thuộc chủ đề con người và xã hội. |
| *Thông hiểu:* | - Hiểu ý nghĩa, lời khuyên từ mỗi câu tục ngữ. |
|  | *Vận dụng:* | - Bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra qua câu tục ngữ.  - Bày tỏ nhận xét, đánh giá về nội dung, ý nghĩa của câu tục ngữ. |
| Các văn bản: *Đức tính giản dị của Bác Hồ; Ý nghĩa văn chương* | *Nhận biết:* | - Xác định được tên văn bản, tác giả, chi tiết.  - Nhận diện phương thức biểu đạt. |
| *Thông hiểu:* | - Hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.  - Ý nghĩa chi tiết, sự việc tiêu biểu. |
|  | *Vận dụng:* | - Bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong đoạn trích |
| Sống chết mặc bay | *Nhận biết*: | - Nhận diện ngôi kể, nhân vật, chi tiết.  - Xác định được tên văn bản, tác giả, thể loại. |
| *Thông hiểu:* | - Hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.  - Ý nghĩa chi tiết, sự việc tiêu biểu.  - Ý nghĩa hình tượng nhân vật. |
| *Vận dụng:* | - Bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong đoạn trích |
| **Tiếng Việt**  **Tập làm văn** | Thêm trạng ngữ cho câu | *Nhận biết* | - Xác định thành phần trạng ngữ trong đoạn trích.  - Xác định vị trí của trạng ngữ trong câu. |
| *Thông hiểu* | - Hiểu công dụng của trạng ngữ. |
| Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động | *Nhận biết*: | - Xác định câu chủ động, câu bị động. |
| Dùng cụm chủ- vị để mở rộng câu. | *Nhận biết*: | - Xác định câu có cụm chủ-vị mở rộng |
| *Thông hiểu*: | - Hiểu được chức vụ ngữ pháp của cụm chủ-vị mở rộng nằm trong câu. |
| Liệt kê | *Nhận biết*: | - Nhận biết câu có sử dụng phép liệt kê.  - Nhận biết các kiểu liệt kê. |
| *Thông hiểu*: | - Hiểu tác dụng của phép liệt kê. |
| Dấu chấm lửng và dấu chấm phẩy | *Nhận biết*: | - Xác định câu có sử dụng dấu chấm lửng, dấu chấm phẩy. |
| *Thông hiểu*: | - Hiểu được công dụng của dấu chấm lửng, dấu chấm phẩy. |
| Phép lập luận giải thích | *Nhận biết:* | - Xác định được vấn đề nghị luận.  - Xác định cách trình bày bài văn lập luận giải thích. |
| *Thông hiểu:* | + Hiểu nội dung ý nghĩa vấn đề nghị luận.  + Lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng hợp lí.  + Sắp xếp, trình bày theo trình tự giải thích hợp lí. |
|  |  | *Vận dụng* | - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, cách sử dụng lí lẽ và lựa chọn dẫn chứng làm sáng tỏ vấn đề. |
|  |  | *Vận dụng cao* | - Có sáng tạo trong diễn đạt, sử dụng câu linh hoạt, lí lẽ sắc bén, từ ngữ trau chuốt.  - Kết hợp các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm trong bài văn nghị luận.  - Đan xen bình luận và nêu cao quan điểm cá nhân trong khi giải thích. |